

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thanh Thuỷ**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đặng Minh Trí**

Nơi công tác: Quận đoàn quận Liên Chiểu

2/ Ông **Nguyễn Công Chi**

Nơi công tác: Cán bộ giáo dục hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thái Trâm Anh**- Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Mạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/TLST- HS ngày 16 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn C; Sinh ngày 01/9/1990, tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn SC 1, phường HV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn N (SN 1952) và bà Nguyễn Thị L (SN 1949).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt ngày 19/11/2019 (có mặt)

*** Bị hại:**

1. Em Dương Phạm T. U, sinh ngày 19.12.2003. Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Phạm Thị N, sinh năm 1972 (mẹ ruột). Trú tại: K79/62 D, tổ 34, phường TK T, quận T, TP. Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Phạm Thị N, sinh năm 1972. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Trú tại: K79/62 D, tổ 34, phường TK T, quận T, TP. Đà Nẵng.

2. Ủy ban nhân dân phường TK T, quận T, TP. Đà Nẵng.

Địa chỉ: số 300 D, phường TK T, quận T, TP.Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/11/2019, Nguyễn C vào Đà Nẵng để tìm việc làm và trong thời gian này C thường xU đến quán nhậu của chị Phạm Thị N (SN 1972, trú tại: K79/62 D, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng) tại bãi đất trống đối diện số nhà 140 Lý Thái Tông, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. C nhìn thấy em Dương Phạm T. U (SN: 19/12/2003, con gái chị N) thường phụ giúp chị N bán hàng và C biết được hằng đêm sau khi dọn quán xong, em U ngủ tại ghế sofa đặt trong quán và không có cửa nên C nảy sinh ý định xâm sỡ em U. Để thỏa mãn nhu cầu, khoảng 20h00' ngày 18/11/2019, C đi đến và ngủ tại chiếc võng tại bãi đất trống, gần quán nhậu của chị N. Đến khoảng 04h00' ngày 19/11/2019, C thức dậy, đi lại quán thì thấy em U đang ngủ cùng chị N và em gái là Dương Phạm Thu QU (SN 2009) trên ghế sofa. C tiến đến chỗ em U, ngồi xuống rồi dùng tay phải xoa bên ngoài áo ngực, đồng thời cúi xuống hôn vào môi và má em U. Do em U ngủ say nên không có phản ứng gì, C tiếp tục luồn tay vào trong áo từ trên cổ áo xuống bóp vú rồi đưa tay vào phía bên trong quần (quần dài và quần lót) sờ vào âm hộ em U. Cùng lúc này, C nghe tiếng chó sủa, sợ mọi người phát hiện nên dừng lại và bỏ chạy ra ngoài. Khi chạy đến phía ngoài quán (cách chỗ em U ngủ khoảng 5m), C không nghe tiếng chó sủa nữa nên quay trở lại chỗ em U và tiếp tục dùng tay phải xoa vào vú, hông, không thấy em U phản ứng gì nên C đưa tay phải luồn vào trong quần, sờ âm hộ em U, tay trái C kéo rộng lưng quần em U ra để thuận tiện cho việc sờ mó và dùng ngón trỏ phải đưa nhiều lần vào sâu trong âm đạo của em U. Lúc này, em U thấy âm đạo của mình bị đau và rát nên tỉnh dậy thì nhìn thấy C đang có hành vi xâm hại mình nên đã la lên, C bỏ chạy. Một lúc sau, C quay lại chỗ quán nhà em U để lấy đồ của mình thì bị chị N và em U đuổi bắt được và đưa đến Công an phường Hòa Minh trình báo sự việc. Trong quá trình điều tra, Nguyễn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 24/TD ngày 20/11/2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế TP. Đà Nẵng, kết luận tại cơ quan sinh dục em Dương Phạm T. U: Nhìn thấy vết xước mới ở vị trí 11 giờ mép phải âm hộ, dài khoảng 07mm; vết xước ở vị trí 07 giờ mép phải âm hộ, dài khoảng 07mm; hiện tại không chảy máu và màng trinh không thấy vết rách, không chảy máu.

Về dân sự: Em Dương Phạm T. U và đại diện hợp pháp của em U không yêu cầu bị can Nguyễn C bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 15.01.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TPĐN đã truy tố Nguyễn C về tội **"Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"** theo **điểm a khoản 1 Điều 142** của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TPĐN vẫn giữ ngU quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: TU bố bị cáo Nguyễn C phạm tội **"Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"**. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS. Đề nghị xử phạt Nguyễn C từ 07 năm đến 08 năm tù.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị hại là em Dương Phạm T. U, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Phạm Thị N có đơn xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn C và lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04h00' ngày 19/11/2019, tại bãi đất trống đối diện số nhà 140 Lý Thái Tông, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng, Nguyễn C lợi dụng lúc em Dương Phạm T. U (SN: 19/12/2003) ngủ say nên đã hôn vào má, hôn vào môi và dùng tay phải xoa vú, xoa hông, sờ vào âm hộ rồi tiếp tục dùng ngón trỏ phải đưa nhiều lần vào sâu trong âm đạo, trái ý muốn của em U.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 24/TD ngày 20/11/2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế TP. Đà Nẵng, kết luận tại cơ quan sinh dục em Dương Phạm T. U: Nhìn thấy vết xước mới ở vị trí 11 giờ mép phải âm hộ, dài khoảng 07mm; vết xước ở vị trí 07 giờ mép phải âm hộ, dài khoảng 07mm; hiện tại không chảy máu và màng trinh không thấy vết rách, không chảy máu.

Theo Khoản 2 Điều 3 Nghị quyết 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01.10.2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về hành vi quan hệ tình dục khác ví dụ như dùng ngón tay, ngón chân, lưỡi..... dụng cụ tình dục xâm hại vào bộ phận sinh dục nữ....

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận Nguyễn C phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” thuộc trường hợp “*thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 BLHS. Như bản cáo trạng số 16/CT- VKS ngày 15.01.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm tới quyền bất khả xâm phạm về thân thể, danh dự, nhân phẩm của cháu Dương Phạm T. U (Chau U mới 15 tuổi 11 tháng), vi phạm pháp luật hình sự, Luật bảo vệ và chăm sóc trẻ em, gây ảnh hưởng xấu trong dư luận, vi phạm đến thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Do vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Có như vậy mới tạo điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về dân sự: Em Dương Phạm T. U và đại diện hợp pháp của em U không yêu cầu bị cáo Nguyễn C bồi thường do đó HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. TU bố: Bị cáo **Nguyễn C** phạm tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*".

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS

- Xử phạt: bị cáo **Nguyễn C 07năm 06 tháng (bảy năm sáu tháng)**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 19.11.2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn C phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tU án.

Riêng bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản sao bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND quận Liên Chiểu;
- Viện kiểm sát ND TP Đà Nẵng;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thanh Thủy

